

I. NỘI DUNG

1. Thể loại, kiểu văn bản

-Đặc điểm của truyện lịch sử và tiểu thuyết: phân tích được một số yếu tố hình thức (chi tiết, cốt truyện đa tuyến, đơn tuyến, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ...), nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa, thái độ của người kể chuyện...)

- Đặc điểm của nghị luận văn học: đặc điểm hình thức (cách thể hiện luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng...) và nội dung (mục đích, giá trị, ý nghĩa,...) của một văn bản nghị luận văn học. Chỉ ra được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng.

2. Tiếng việt

- Câu khẳng định, câu phủ định

- Nhận biết và hiểu tác dụng của các thành phần biệt lập trong câu.

3. Làm văn: Viết bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí.

II. LUYỆN TẬP

Bài tập 1: Đọc văn bản sau:

[...] Ngạn yên ổn sống ở dưới đó ngót hai tháng rồi mới chuyển vào ở cứ rừng. Tai họa xảy đến với anh vào buổi trưa, lúc anh đang trên đường từ cứ ra rìa xóm. Bọn giặc phục kích bắt được anh. [...]

Anh em thoát được về nói:

- Thôi, thằng Ngạn khai ra hết rồi!

- Thiệt là không hiểu nổi...Anh em mình cứ tin tưởng nó, nghe nó bị bắt mình cũng không đòi cứ, vậy mà nó trở mặt như vậy à?

Cái tin nói Ngạn bị bắt vừa mới đến với Quyên thì kể đó lại có tin còn ghê gớm hơn nói Ngạn đã khai báo.

[...] Quyên nói:

- Thôi thì em nghe lời Đảng, nghe lời chi. Em không nghĩ gì nữa.[...]

- Nhưng...nếu Đảng cho biết Ngạn vẫn tốt thì không nói chi, còn giá như Ngạn hư thiệt rồi thì mày tính sao? Quyên ngòai lặng đi rất lâu mới đáp, giọng uất nghẹn:

- Tính sao nữa: coi như không có ảnh, coi ảnh chết rồi chớ sao! Gặp ảnh, em sẽ...[...]

Mười bữa sau, anh Tám Chấn từ trên huyện về, cho gọi Quyên vô cứ. Câu đầu tiên của anh Tám là: [...]

- Ngạn vẫn tốt, rất tốt. Anh dừng lại, giúi tàn thuốc xuống đất, rồi tiếp:[...]

- Mặt khác, anh em nội tuyến cho biết là từ ngày bị bắt tới nay Ngạn rất vững, rất gan. Mãi tới nay địch cũng không moi được chút gì ở Ngạn, mặc dù Ngạn bị đánh bộn. Còn cái tin nói Ngạn khai báo thì ban đầu không phải do địch phao ra, nhưng về sau dựa theo lời đồn đãi, nó mới phao luôn! Quyên đứng dậy, mặt cứ thẫn ra, vì hối hận và vì vui sướng.

(Trích Hòn Đất- Anh Đức)

Chú thích: *Hòn Đất là một tiểu thuyết của nhà văn Anh Đức. Cuốn tiểu thuyết này viết về cuộc chiến đấu của dân và quân huyện Châu Thành, tỉnh Rạch Giá (nay thuộc huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang), Việt Nam, chống lại quân đội Việt Nam Cộng hòa và Hoa Kỳ trong giai đoạn chiến tranh đặc biệt của cuộc Chiến tranh Việt Nam.*

Câu 1: Thể loại của tác phẩm có đoạn trích trên là?

Câu 2. Đối tượng nào gây ra tội ác được nhắc đến trong câu: *Nó mổ bụng mình, nó đập đầu mình, anh em chết không biết bao nhiêu rồi.*

Câu 3: Cùng một lúc, Quyên nhận hai tin ghê gớm, đó là tin gì?

Câu 5. Em hãy nêu tác dụng của từ ngữ địa phương trong đoạn trích?

Câu 6. “*Gặp anh, em sẽ...*”, Nếu em là Quyên, em sẽ nói gì vào đầu (...) khi gặp Ngạn?

Câu 7. Khi làm cách mạng, người chiến sĩ sẽ phải chịu rất nhiều gian khổ và hi sinh. Giống như nhân vật Ngạn ở trong văn bản. Em hãy kể tên một vài nhân vật mà em biết trong lịch sử Việt Nam cũng đã có những hi sinh vì cách mạng, vì đất nước.

Câu 8. Em thông qua nhân vật Ngạn, em hãy viết một đoạn văn diễn dịch (từ 8-10 câu) trình bày suy nghĩ của mình về sự kiên cường dũng cảm của những người chiến sĩ cách mạng trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ cứu nước. Trong đoạn có sử dụng thành phần biệt lập cảm thán.

Bài tập 2: Phân tích giá trị của một số từ, tổ hợp từ phủ định trong các ví dụ sau.

1. Bèo dạt về đâu hàng nổi hàng

Mênh mông không một chuyến đò ngang

Không cầu gợi chút niềm thân mật

Lặng lẽ bờ xanh nếp bãi bãi vàng

(Tràng Giang – Huy Cận)

2. Sao đặc trời cao sáng suốt đêm

Sao đêm chung sáng chẳng chia miền

Trời còn có bữa sao quên mọc

Anh chẳng đêm nào chẳng nhớ em.

(Đêm sao sáng – Nguyễn Bính)

3. Chờ mãi anh sang anh chả sang

Thế mà hôm nọ hát bên làng

Năm tao bảy tuyết anh hò hẹn

Để cả mùa xuân cũng bẽ bàng

(Mùa xuân – Nguyễn Bính)

4. Mẹ làm sao nhớ nổi

Cái thằng con đến ngồi nghỉ bên thềm

Khi đêm về thường lẫn vào đêm

Khi trời sáng lẫn vào đồng đội

(Mẹ chẳng thế nào nhớ nổi chúng con đâu – Dương Hữu Ly)

Bài tập 3

Đọc văn bản sau:

Với các thi nhân, mùa thu lưu dấu ấn của mình trong những vãn thơ đượm một vẻ riêng trong trẻo. Nguyễn Du, Nguyễn Khuyến, Xuân Diệu, Huy Cận, Lưu Trọng Lư, Tế Hanh,

Nguyễn Đình Thi,... đều có những câu thơ, bài thơ tuyệt đẹp. Đến lượt mình, Hữu Thỉnh lại làm cho mùa thu có thêm hương sắc mới.

Mùa thu đến với anh khá đột ngột và bất ngờ, không hẹn trước. Bắt đầu không phải là những nét đặc trưng của trời mây hay sắc vàng hoa cúc như trong thơ cổ điển. Bắt đầu là hương ổi thơm náo nức. Một chữ “phả” kia đủ gọi hương thơm như sánh lại. Nó sánh bởi vì hương đậm một phần, sánh còn bởi tại hơi gió se. Hương thơm luồn vào trong gió được tinh lọc, được cô đặc thêm. Gió mùa thu hào phóng đem chia hương mùa thu – bây giờ là hương ổi chín – tới khắp nơi trong vũ trụ. Tại một vùng quê nhỏ, trong một giây phút nào đó, người viết chợt bắt gặp hương thu và bỗng sững sờ.

Đã cảm được “hương ổi”, đã nhận ra “gió se”, hơn thế nữa mắt lại còn nhìn thấy sương đang “chùng chình qua ngõ”. Những dấu hiệu đặc trưng của mùa thu đều hiện diện. Thế mà sao tác giả lại viết: “Hình như thu đã về”? Còn điều chi nữa mà ngờ? Thu đã về thật đấy rồi, sao còn nghi hoặc? Như đã nói ở trên, cái chính là sự bất ngờ, đột ngột. Do bất ngờ nên cả khứu giác (hương ổi), cả xúc giác (hơi gió se), cả thị giác (sương chùng chình) đều mách bảo thu về mà vẫn chưa thể tin, vẫn chưa dám chắc. Cái bảng lảng mơ hồ chính trong cảm giác “hình như” ấy đã tôn thêm vẻ sương khói lãng đãng lúc thu sang. Đó là một nguyên nhân. Nhưng sâu xa hơn, ở đây còn bộc lộ nét sang thu trong hồn người mà sau chúng ta sẽ nói tới.

Hình như thu đã về

Đó là một ấn tượng tổng hợp từ những cảm giác riêng về hương, về gió, về sương. Từ hương nhận ra gió. Từ gió nhận ra sương. Nhưng khi phát hiện “sương chùng chình qua ngõ” thì trong sương cũng có hương, trong sương cũng có gió, và trong sương dường như có cả tình. “Chùng chình” hay chính là sự lưu luyến, băng khuâng, ngập ngừng, bịn rịn? Cái ngõ mà sương đắm hương, sương theo gió đang ngập ngừng đi qua vừa là cái ngõ thực, vừa là cái ngõ thời gian thông giữa hai mùa. Phút giao mùa của thiên nhiên ấy, nhìn thấy rồi, cảm thấy rồi mà sững sờ tưởng khó tin. Do đó, “hình như thu đã về” còn như là một câu thăm hỏi lại mình để có một sự khẳng định. [...]

(Vũ Nho, Trích *Thiên nhiên và hồn người lúc sang thu*,)

Câu 1. Thể loại của đoạn trích trên là gì?

Câu 2. Nội dung chính của đoạn trích là gì?

Câu 3. Trong đoạn văn mở đầu: “*Với các thi nhân, mùa thu lưu dấu ấn của mình trong những vần thơ đượm một vẻ riêng trong treo...hương sắc mới.*”, câu văn nào chứa bằng chứng?.

Câu 4. Trong đoạn trích trên, tác giả đưa ra những bằng chứng nào để làm sáng tỏ cho lí lẽ, luận điểm của đoạn trích?

Câu 5: Việc tác giả lặp lại ba câu hỏi tu từ liên tiếp trong những câu văn sau có tác dụng gì?

Thế mà sao tác giả lại viết: “Hình như thu đã về”? Còn điều chi nữa mà ngờ? Thu đã về thật đấy rồi, sao còn nghi hoặc?

Bài 4. Xác định và gọi tên thành phần biệt lập trong các câu sau:

a. Ngoài cửa sổ bấy giờ những bông hoa bằng lăng đã thưa thớt - cái giống hoa ngay khi mới nở, màu sắc đã nhợt nhạt.

(Bến quê, Nguyễn Minh Châu)

b. Tôi mở tung cửa, chạy ra hành lang, rồi chạy đến đập cửa từng phòng, hét toáng lên như một con dờ người:

- Trời ơi, dậy mau! Mưa đá!

(Những ngôi sao xa xôi, Lê Minh Khuê)

c. Hẳn có lẽ vì đã sắp hết mùa, hoa đã vãn trên cành, cho nên mấy bông hoa cuối cùng còn sót lại trở nên đậm sắc hơn.

(Bến quê, Nguyễn Minh Châu)

d.

- Này, em không để chúng nó yên được à?

Nó vênh mặt:

- Mèo mà lại! Em không phá là được...

(Bức tranh của em gái tôi, Tạ Duy Anh)

Bài 5: Xác định và gọi tên thành phần biệt lập trong những câu dưới đây:

a. *Nhưng còn cái này nữa mà ông sợ, có lẽ còn ghê rợn hơn cả những tiếng kia nhiều.*

(Kim Lân, Làng)

b. *Chao ôi, bắt gặp một con người như anh ta là một cơ hội hãn hữu cho sáng tác, nhưng hoàn thành sáng tác còn là một chặng đường dài.*

(Nguyễn Thành Long, Lặng lẽ Sa Pa)

c. *Trong giờ phút cuối cùng, không còn đủ sức trăng trối lại điều gì, **hình như** chỉ có tình cha con là không thể chết được, anh đưa tay vào túi, móc cây lược, đưa cho tôi và nhìn tôi một hồi lâu.*

(Nguyễn Quang Sáng, Chiếc lược ngà)

d. *Ông lão bỗng ngừng lại, ngờ ngợ như lời mình không được đúng lắm. **Chỉ nhẽ** cái bọn ở làng lại đốn đến thế được.*

(Kim Lân, Làng)

BGH xác nhận

Nhóm trưởng(TTCM)

GVBM

Tạ Thúy Hà

Nguyễn Thị Kim Thanh

Nguyễn Thị Ngọc